

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**
Bản án số: 66/2022/HS-ST
Ngày 22-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

2. Ông Nguyễn Văn Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Hải Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ (K), sinh năm 1997, tại tỉnh Tây Ninh; Căn cước công dân số: 072097000268;

Nơi cư trú: ấp Bó L, xã Hòa H, huyện C T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1974 (còn sống) và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1977 (còn sống); Anh, chị, em ruột: Có 02 người; Vợ con chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/6/2022 đến ngày 15/6/2022 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 30 phút ngày 09/6/2022, tại ấp Bó L, xã Hòa H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tiến hành kiểm tra bắt quả tang đối với Trần Văn Đ đang tàng trữ trái phép 01 bịch ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Trần Văn Đ 01 bịch nylon màu trắng, có một đầu kéo xếp viền xanh, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M1); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại MXKing, màu đen, biển số 70D1-546.27 cùng một số đồ vật có liên quan. Khám xét nơi ở của Trần Văn Đ không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra chứng minh được: Trần Văn Đ là người nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 09/6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đ sử dụng số điện thoại 0785.219.162 gọi điện thoại cho người T niên tên Túc T (không rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. Túc T đồng ý và hẹn Đ ra nhận ma túy ở khu vực vườn cao su thuộc ấp Bó L, xã Hòa H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Khi liên lạc với Túc T xong thì Đ đã tự xóa nhật ký cuộc gọi ngày 09/6/2022. Do Đ không có xe nên nhờ anh Trần Văn T chở đi. Anh T mượn xe mô tô biển số 70D1-546.27 của anh Nguyễn Văn Q là anh rể của T, chở Đ đến khu vực đã hẹn với Túc T. Bị cáo Đ và Túc T đi vào trong vườn cao su rồi Đ đưa 300.000 đồng cho Túc T và Đ nhận ma túy. Sau khi nhận ma túy, Đ cầm ma túy trên tay đi lại vị trí của T đang đứng chờ định lên xe đi về thì bị bắt quả tang. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 09/6/2022 của Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét nghiệm ma túy đối với Trần Văn Đ, kết quả dương tính.

Tại Kết luận giám định số: 686/KL-KTHS ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu thu giữ, ký hiệu M1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7336 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKSCT ngày 30 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ (K) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ (K) phạm tội như nêu trên và đề nghị xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ (K) từ 01 năm đến 02 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Về xử lý vật chứng: Theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thực hiện: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/6/2022, tại ấp Bó L, xã Hòa H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra bắt quả tang Trần Văn Đ (K) đang tàng trữ trái phép 01 bịch ma túy trong lòng bàn tay phải. Kết quả giám định chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,7336 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Đ (K) đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy và ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Với ý thức chủ quan, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực

hiện, cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 686/KL-KTHS”, có ghi chữ ký của giám định viên Võ Quốc T1 và trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy D và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; Đây là chất ma túy bị cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, số IMEI 1: 860749057227317, số IMEI 2: 860749057227309 (Đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị rời khỏi máy). Đây là điện thoại bị cáo Trần Văn Đ (K) dùng vào việc liên lạc mua ma túy sử dụng cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với anh Trần Văn T chở bị cáo Trần Văn Đ (K) đi mua ma túy sử dụng. Anh T hoàn toàn không biết việc bị cáo Đ đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

- Đối với anh Nguyễn Văn Q là chủ sở hữu xe 70D1-546.27, anh Q không biết việc anh T sử dụng xe mô tô của anh chở bị cáo Đ đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

[6]. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ (K) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ (K) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đ, do bị cáo không có tài sản.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 686/KL-KTHS”, có ghi chữ ký của giám định viên Võ Quốc T1 và trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy D và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước tài sản của bị cáo Trần Văn Đ (K): 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, số IMEI 1: 860749057227317, số IMEI 2: 860749057227309 (Đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị rời khỏi máy).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Văn Đ (K) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- CQĐT Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an h Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Thị Kim Nương